

MINI TEST

Date: February 08th, 2025 **Time:** 15 minutes

Score: / 20

Full name: _____

Class : _____

Bài 1: Hoàn thành bảng sau:

Words		Meaning
1.	n	phần mềm diệt virus
2.	n	ứng dụng
3. browser	n	
4. cloud storage	n	
5.	n	cơ sở dữ liệu
6. encryption	n	
7. operating system (OS)	n	
8.	n	công cụ tìm kiếm
9.	v/n	nâng cấp
10.	v/n	cập nhật

Bài 2. Sử dụng cấu trúc câu bị động để điền vào các chỗ trống:

11. This typewriter has _____ (not use) for a long time.
12. _____ (this van/ buy) last year?
13. The prisoner _____ (release) yesterday.
14. Smoking _____ (not allow) in schools.
15. Chinese _____ (speak) by more than one billion people all over the world.
16. This novel _____ (write) by John, wasn't it?
17. They _____ (not understand) what he is saying.
18. Our plan _____ (consider) by the members of the committee at the moment.
19. The vase of roses _____ (put) on the table by Mary yesterday morning.
20. Dolphins _____ (report) to have a brain capacity larger than human beings.

HỌC GIỎI - NÓI HAY